

Số: /BC-UBND

Trà Sơn, ngày 27 tháng 5 năm 2024

## BÁO CÁO

### **Kết quả công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-ĐKTLN, ngày 17/5/2023 của đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn huyện Trà Bồng năm 2024.

UBND xã Trà Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **A. Tóm tắt tình hình thực hiện công tác BVR, PCCCR năm 2023**

Được sự quan tâm chỉ đạo Huyện ủy, UBND huyện, Hạt Kiểm lâm huyện, Đảng ủy và UBND xã Trà Sơn. Ban chỉ đạo chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững xã Trà Sơn, giai đoạn 2021-2025 đã chủ động tham mưu cho UBND xã triển khai các văn bản có liên quan đến các ban ngành, hội đoàn thể xã, thôn trưởng các thôn.

#### **I. Kết quả thực hiện công tác PCCCR năm 2023**

##### **1. Chỉ đạo điều hành**

Năm 2023, Kiểm lâm địa bàn tham mưu UBND xã ban hành 38 văn bản (07 Kế hoạch, 21 Báo cáo, 05 Quyết định, 02 Công văn 02 Thông báo, 01 Tờ trình,) để chỉ đạo, điều hành, cũng như các Phòng, ban, ngành xã và chủ rừng tổ chức triển khai, quán triệt và ban hành tổ chức triển khai thực hiện trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR.

- Cụ thể ban hành các văn bản như sau:

+ Báo cáo số 08a/BC-UBND, ngày 27/01/2023 của UBND xã Trà Sơn, về việc số liệu hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp xã Trà Sơn năm 2022.

+ Báo cáo số 19/BC-UBND, ngày 25/02/2023 của UBND xã Trà Sơn về tổng kết công tác bảo vệ rừng năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

+ Quyết định số 25/QĐ-UBND, ngày 23/02/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc ban hành quy chế làm việc của Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững xã Trà Sơn, giai đoạn 2021-2025.

+ Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của UBND xã Trà Sơn về thành lập tổ tuần tra, kiểm tra truy quét về công tác bảo vệ rừng, PCCCR và QLLS trên địa bàn.

+ Báo cáo số 23/BC-UBND, ngày 07/3/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc thực trạng, định hướng phát triển giá trị đa dạng của hệ sinh thái rừng trên địa bàn

+ Báo cáo số 26/BC-UBND, ngày 13/3/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư và Nghị Quyết số 71/NQ-CP của Chính Phủ.

+ Công văn số 52/UBND ngày 15/3/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR và QLLS trên địa bàn;

+ Công văn số 55/UBND ngày 17/3/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc tham gia góp ý dự thảo Phương án PCCCR.

+ Kế hoạch số 01/KHPH-QS-CA-KL-CR ngày 20/3/2023 về triển khai thực hiện Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

+ Báo cáo số 17/BC-UBND, ngày 20/3/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc dự thảo Kế hoạch PCCCR trên địa bàn xã năm 2023.

+ Thông báo số 16/BC-UBND, ngày 20/3/2023 của UBND xã Trà Sơn thực hiện PCCCR trong mùa khô năm 2023.

+ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/3/2023 của UBND xã Trà Sơn về thực hiện công tác bảo vệ rừng, PCCCR năm 2023;

+ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND xã Trà Sơn về thành lập tổ bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn.

+ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 23/4/2023 của UBND xã Trà Sơn về ban hành Phương án PCCCR trên địa bàn xã Trà Sơn.

+ Báo cáo số 77/BC-UBND, ngày 11/5/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc kinh doanh chế biến thương lâm sản trên địa bàn.

+ Tờ trình số 45/TTr-UBND, ngày 22/5/2023 của UBND xã Trà Sơn, về việc đề nghị phê duyệt Phương án sử dụng tiền DVMTR cho công tác quản lý, BVR năm 2023.

+ Quyết định số 100/QĐ-UBND, ngày 22/5/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc thành lập tổ kiểm tra về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản trên địa bàn xã.

+ Kế hoạch số 47/KH-UBND, ngày 22/5/2023 của UBND xã Trà Sơn kiểm tra về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản trên địa bàn xã.

+ Kế hoạch số 48/KH-UBND, ngày 22/5/2023 của UBND xã Trà Sơn thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp năm 2023.

+ Báo cáo số 82/BC-UBND, ngày 24/5/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc về công tác BVR năm 2022, nhiệm vụ năm 2023.

+ Báo cáo số 83/BC-UBND, ngày 24/5/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc tình hình thực hiện phát triển lâm nghiệp 6 tháng đầu, phương hướng 6 tháng cuối năm 2023.

+ Báo cáo số 84/BC-UBND, ngày 24/5/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc báo cáo xác minh các lô rừng biến động trên địa bàn xã.

+ Báo cáo số 81/BC-UBND, ngày 01/6/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm, triển khai phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

+ Báo cáo số 94/BC-UBND, ngày 01/6/2023 của UBND xã Trà Sơn kết quả diện tích rừng tự nhiên đã giao cho các cá nhân cộng đồng dân cư thôn quản lý.

+ Báo cáo số 95/BC-UBND, ngày 01/6/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc kiểm tra, xác minh và báo cáo các lô rừng tự nhiên nghi ngờ biến động.

+ Thông báo số 46/TB-UBND, ngày 16/6/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc phối hợp tổ chức tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hoá “Chung tay bảo vệ rừng” trên địa bàn xã.

+ Báo cáo số 114/BC-UBND, ngày 20/6/2023 của UBND xã Trà Sơn về rà soát, cung cấp danh sách, diện tích đã giao cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn trên địa bàn xã.

+ Báo cáo số 116/BC-UBND, ngày 20/6/2023 của UBND xã Trà Sơn về báo cáo thực trạng chính sách, pháp luật BVR và phát triển rừng giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn xã.

+ Báo cáo số 117/BC-UBND, ngày 20/6/2023 của UBND xã Trà Sơn về kết quả công tác BVR, PCCCR năm 2023.

+ Báo cáo số 118/BC-UBND, ngày 20/6/2023 của UBND xã Trà Sơn về xây dựng kế hoạch thực hiện Phương án phát triển lâm nghiệp bền vững và tiểu Dự án 1-Dự án 3 năm 2024.

+ Kế hoạch số 56/KH-UBND, ngày 10/7/2023 của UBND xã Trà Sơn rà soát, báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh hiện trạng rừng chưa trùng khớp giữa hồ sơ quản lý và thực địa.

+ Kế hoạch số 57/KH-UBND, ngày 11/7/2023 của UBND xã Trà Sơn kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng tận gốc.

+ Báo cáo số 157/BC-UBND, ngày 08/8/2023 của UBND xã Trà Sơn kết quả kiểm tra, xác minh hiện trạng rừng chưa trùng khớp giữa hồ sơ và thực địa.

+ Báo cáo số 162/BC-UBND, ngày 15/8/2023 của UBND xã Trà Sơn về diện tích rừng giảm so với diện tích rừng đã giao cho các cá nhân cộng đồng dân cư thôn quản lý.

+ Báo cáo số 204/BC-UBND, ngày 04/9/2023 của UBND xã Trà Sơn tổ chức rà soát kiểm tra và báo cáo kèm theo hồ sơ kết quả hiện trạng rừng.

+ Kế hoạch số 57/KH-UBND, ngày 09/9/2023 của UBND xã Trà Sơn phối hợp kiểm tra. Truy quét bảo vệ rừng.

+ Báo cáo số 205/BC-UBND, ngày 27/9/2023 của UBND xã Trà Sơn kết quả theo dõi công tác diễn biến rừng tháng 9/2023.

+ Báo cáo số 224a/BC-UBND, ngày 17/10/2023 của UBND xã Trà Sơn về việc kiểm tra, xác minh và báo cáo các lô rừng tự nhiên nghi ngờ biến động.

Ngoài ra tham mưu triển khai thực hiện công tác diễn biến rừng hằng tháng, kế hoạch làm việc, phân công lịch trực ngoài giờ hành chính Ban chỉ đạo PCCCR trên địa bàn xã, giấy mời ... thực hiện một số nhiệm vụ khác theo quy định.

**2. Đối với chủ rừng nhóm II** (Trạm quản lý BVR khu Đông, huyện Trà Bông); hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn thường xuyên xuống địa bàn các thôn có diện tích rừng giáp ranh và diện tích do UBND xã quản lý để tuyên truyền và ký cam kết bảo vệ rừng; thường xuyên tuần tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm luật lâm nghiệp

### **3. Công tác tổ chức xây dựng lực lượng PCCCR**

- UBND xã thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững xã Trà Sơn, giai đoạn 2021-2025 được 01 ban/15 thành viên tại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 17/01/2021; Ban hành Quy chế của Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững xã Trà Sơn, giai đoạn 2021-2025; phân công phụ trách địa bàn thôn của thành viên Ban chỉ đạo CTPTLNBV xã Trà Sơn, giai đoạn 2021-2025.

- Thành lập Tổ bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng các thôn trên địa bàn xã Trà Sơn năm 2023 (08 tổ/120 thành viên) tại Quyết định số 133a/QĐ-UBND ngày 30/03/2023.

### **4. Công tác phòng ngừa và thông tin cảnh báo cháy rừng**

- Về việc tuyên truyền phổ biến các văn bản của Trung ương, địa phương: UBND xã chỉ đạo thực hiện các văn bản trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và quản lý lâm sản, phân công lịch trực phòng cháy chữa cháy vào các ngày làm việc trong tuần kể cả vào ngày nghỉ thứ bảy và chủ nhật. UBND chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể của xã xuống tận thôn tổ chức tuyên truyền Luật Lâm nghiệp, các văn bản có liên quan để bà con nhân dân trong xã thấy được tầm quan trọng của công tác bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng. Kết quả: Tổ chức họp dân được 16 đợt/902 lượt người tham gia, ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được 98 bản và cấp phát 20 tờ rơi tuyên truyền bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng cho người dân, qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và quản lý lâm sản.

- Thông tin cảnh báo cháy rừng trên các thông tin đại chúng: Trong cuộc họp thôn tuyên truyền các văn bản pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp cũng thường xuyên nhắc nhở bà con trong thôn việc cháy rừng.

- Việc xây dựng và thực hiện quy chế, kế hoạch phối hợp giữa các lực lượng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, Kiểm lâm địa bàn và các chủ rừng trong công tác bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng: Ban hành kế hoạch số 01/KHPPH-QS-CA-KLDB-CR, ngày 20/3/2023 của Ban chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, Kiểm lâm địa bàn và Chủ rừng về triển khai thực hiện Nghị định 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Công tác diễn tập PCCCR và mở lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCCR trên địa bàn xã chưa thực hiện.

- Đầu tư kinh phí cho công tác PCCCR tại địa phương: Chưa đầu tư các trang thiết bị như: Máy bơm nước, bàn đập lửa, máy thổi gió, rựa...

- Phân công lực lượng, canh gác nhằm phát hiện, cảnh báo sớm và sẵn sàng ứng cứu khi có cháy rừng xảy ra: Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững xã, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phân công phụ trách địa bàn của các thành viên trong Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững xã, giai đoạn 2021-2025; Quyết định kiện toàn các Tổ, đội, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; hằng tuần, tháng, quý... phân công lịch trực cho các thành viên trong Ban Chỉ đạo.

- Khi có cháy rừng xảy ra thôn trưởng thông báo cho Ban Chỉ đạo, Tổ, đội bảo vệ rừng ở thôn, Kiểm lâm địa bàn, Công an, Ban Chỉ huy Quân sự xã và các chủ rừng tiến hành khẩn trương đến tại hiện trường để dập tắt đám cháy.

- Thường xuyên chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn phối hợp với văn hoá thông tin xã tổ chức đưa tin về cảnh báo cháy rừng trong các đợt cao điểm về nắng nóng trên địa bàn để người dân cảnh giác và phòng ngừa cháy rừng.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo (Thường xuyên hoặc đột xuất) về công tác PCCCR theo quy định: Người dân thường xuyên báo với thôn trưởng, Kiểm lâm địa bàn khi đốt nương, làm rẫy để giám sát quá trình đốt rẫy.

- Xác định và xây dựng bản đồ vùng trọng điểm cháy rừng: Hàng năm khi mùa nắng nóng thì xác định rõ những tiêu khu có nguy cơ cháy rừng và xây dựng bản đồ trọng điểm.

- Kiểm tra đột xuất về công tác PCCCR, đối với địa phương, đơn vị, chủ rừng có nguy cơ cháy rừng cao vào thời điểm mùa khô khi nắng nóng, khô hạn kéo dài: Ban Chỉ đạo thường xuyên tuần tra, kiểm tra những điểm có nguy cơ dễ xảy ra cháy cao.

- Thống kê thiết bị, phương tiện, dụng cụ chữa cháy rừng hiện có và công tác bảo dưỡng vận hành: Phương tiện, dụng cụ chữa cháy rừng chủ yếu là người dân trong thôn dùng bằng rựa.

## **5. Tình hình tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng**

Phối hợp với lực lượng UBND xã, chủ rừng, luôn bám sát địa bàn, nắm bắt tình hình, thường xuyên tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng và quản lý lâm sản  
Kết quả: tuần tra được 60 đợt/130 người tham gia, kiểm tra được 14 đợt/28 người tham gia, truy quét được 9 đợt/32 người tham gia. Qua quá trình kiểm tra không phát hiện vụ vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp.

## **6. Công tác chữa cháy rừng và xử lý vi phạm về PCCCR**

- Hồ sơ quản lý, tiếp nhận thông tin cháy rừng: Lịch trực phòng cháy, chữa cháy rừng ở các tháng cao điểm và sổ tiếp nhận thông tin cháy rừng ở xã.

- Tổng số vụ cháy rừng: Năm 2023 không xảy ra tình trạng cháy rừng.

## **7. Tình hình vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp. Kết quả xử lý.**

Trong năm 2023, trên địa bàn xã không xảy ra vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

## **8. Về Tình hình thực hiện Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh:**

Thực hiện theo Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND huyện Trà Bồng về việc phân bổ kinh phí bảo vệ rừng tại cơ sở theo Điều 4, Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh: UBND xã đã thực hiện đúng theo quy định.

## **9. Những tồn tại hạn chế, nguyên nhân và biện pháp khắc phục**

Năm 2023 sự nỗ lực của UBND xã đã đem lại những kết quả tích cực đáng khích lệ trong công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCC và quản lý lâm sản nói chung, lập lại trật tự kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về lâm nghiệp nói riêng. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại đó là:

- Công tác vận động, tuyên truyền các chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc thực hiện quản lý bảo vệ rừng, đặt biệt rừng phòng hộ, rừng tự nhiên là rừng sản xuất đã được giao cho hộ gia đình, cộng đồng gặp nhiều khó khăn.

- Công tác phối hợp kiểm tra, tuần tra, truy quét giữa các lực lượng trên địa bàn chưa được chắc chắn và thường xuyên. Chủ yếu là Kiểm lâm địa bàn. Nên tình trạng lấn chiếm trái phép đất sản xuất, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra nhưng với hình thức nhỏ lẻ.

- Công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp của chủ rừng thực hiện chưa nghiêm quyền và nghĩa vụ đối với rừng được giao, chưa phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các ngành chức năng để tìm ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả giao khoán bảo vệ rừng.

### **- Nguyên nhân khách quan**

+ Diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn xã rộng lớn, địa hình phức tạp, giao thông đi lại một số nơi rất khó khăn, diện tích rừng tự nhiên tập trung chủ yếu ở những vùng giáp ranh với các xã trong huyện cho nên tình hình khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật khó ngăn chặn triệt để và chậm phát hiện.

+ Nhu cầu sử dụng đất sản xuất, gỗ làm nhà và giá các loại cây nguyên liệu tăng cao nên kích thích người dân khai thác, lấn chiếm đất rừng phòng hộ để lấy gỗ, đất trồng cây nguyên liệu hoặc mua, bán sang nhượng trái pháp luật.

+ Các công trình hạ tầng và đường giao thông mới được mở gần rừng nên các đối tượng thường lợi dụng để khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, (*đặc biệt mở đường khai thác keo*).

### **- Nguyên nhân chủ quan**

+ Việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của chính quyền địa phương chưa được quan tâm theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ, chưa thật sự coi

trọng trách nhiệm bảo vệ rừng là của cấp mình, và xem đây là nhiệm vụ của Kiểm lâm, nên hiệu quả bảo vệ rừng chưa cao.

+ Chưa kết hợp chặt chẽ giữa việc áp dụng các biện pháp thực thi pháp luật về quản lý bảo vệ rừng với các chính sách xã hội hoá nghề rừng và các chương trình xoá đói giảm nghèo của Nhà nước để tạo điều kiện cho người dân có công ăn việc làm ổn định nhằm hạn chế thấp nhất nạn khai thác, vận chuyển lâm sản có nhiều rừng, nhất là rừng tự nhiên.

#### **- Biện pháp khắc phục**

+ Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR được đảm bảo, tình hình vi phạm những quy định của Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp ít xảy ra.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được xác định là một trong những biện pháp quan trọng hàng đầu và hiệu quả trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR và quản lý lâm sản.

+ Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm địa bàn xã - Công an xã - Ban chỉ huy Quân sự xã và Chủ rừng trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR.

**B. Tình hình triển khai công tác PCCCR năm 2024 (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/5/2024)**

**I. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội có liên quan đến công tác BVR, PCCCR**

#### **1. Điều kiện dân sinh. Kinh tế xã hội**

Xã Trà Sơn nằm ở phía tây huyện Trà Bồng, cách trung tâm huyện lỵ 2km dọc theo đường tỉnh lộ 622. Xã có địa bàn trải dài, rộng, đa phần là đồi núi và khe suối, lại tiếp giáp với nhiều xã trong huyện. Tổng diện tích đất tự nhiên 5.735,42 ha. Là một xã khó khăn của huyện miền núi Trà Bồng, gồm có 08 thôn. Tính đến ngày 31/12/2024 toàn xã có 1.356 hộ, 5.980 nhân khẩu, tổng số hộ nghèo 606 hộ (chiếm tỷ lệ 44,69%), hộ cận nghèo 357 hộ (chiếm tỷ lệ 26,33%). Toàn xã có 1.176 hộ DTTS /1.356 hộ toàn xã, chiếm tỷ lệ 86,7 %. Đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn, kinh tế phát triển chậm, nguồn thu nhập chính từ nương rẫy, với tập quán sản xuất lạc hậu nên năng suất cây trồng, vật nuôi thấp. Trong thời gian qua, cùng với nhiều chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc đầu tư phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng như các chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số... các chương trình dự án cũng đang được triển khai. Chính vì vậy đời sống, vật chất thân của người dân trên địa bàn xã Trà Sơn đã phần nào được cải thiện đáng kể.

#### **2. Diện tích rừng và đất lâm nghiệp**

**1. Tổng diện tích tự nhiên của toàn xã: 5.735,42 ha.**

- Tổng diện rừng và đất chưa thành rừng: 5.141,88 ha. Trong đó: Đất có rừng: 4.033,80 ha.

+ Rừng tự nhiên (rừng gỗ): 875,39 ha.

+ Rừng trồng: 3.158,41 ha.

- Diện tích chưa thành rừng: 1.102,03 ha.

+ Diện tích đã trồng rừng đạt tiêu chí thành rừng: 792,51 ha;

+ Diện tích khoanh nuôi tái sinh: 111,12 ha;

+ Diện tích khác: 198,40 ha.

## **2. Diện tích rừng và diện tích chưa thành rừng theo chức năng:**

### **2.1. Phòng hộ: 1.148,78 ha, trong đó:**

a) Diện tích rừng: 1.055,11ha.

- Rừng tự nhiên (rừng gỗ): 600,78 ha;

- Rừng trồng: 454,33 ha.

b) Diện tích chưa thành rừng: 187,23 ha.

- Diện tích đã trồng rừng đạt tiêu chí thành rừng: 93,67 ha;

- Diện tích khoanh nuôi tái sinh 39,28 ha;

- Diện tích khác: 54,28 ha.

### **2.2. Sản xuất: 2.666,37 ha, trong đó:**

a) Diện tích rừng: 2.262,70 ha.

- Rừng tự nhiên (rừng gỗ): 267,63 ha;

- Rừng trồng: 1.995,07 ha.

b) Diện tích chưa thành rừng: 618,96 ha.

- Diện tích đã trồng rừng đạt tiêu chí thành rừng: 403,67 ha;

- Diện tích khoanh nuôi tái sinh: 71,08 ha;

- Diện tích khác: 144,21ha.

### **2.3. Ngoài 3 loại rừng 1.017,88 ha, trong đó:**

a) Diện tích rừng: 715,99 ha.

- Rừng tự nhiên (rừng gỗ): 6,98 ha;

- Rừng trồng: 709,01ha.

b) Diện tích chưa thành rừng: 301,89 ha.

- Diện tích đã trồng rừng đạt tiêu chí thành rừng: 301,89 ha;

- Diện tích khoanh nuôi tái sinh: 0 ha;

- Diện tích khác: 0 ha.

## **3. Diện tích rừng và diện tích chưa thành rừng phân theo chủ quản lý**



### **3.1. Chủ rừng nhóm I**

a) Hộ gia đình 3.199,86 ha, trong đó:

- Diện tích rừng: 2.515,89 ha (*rừng tự nhiên 10,30 ha; rừng trồng 2.505,59 ha*).

- Diện tích chưa thành rừng: 686,97 ha (*rừng trồng chưa thành rừng 686,97 ha*).

b) Cộng đồng: 196,88 ha

- Diện tích rừng: 196,88 ha (*rừng tự nhiên 196,88 ha; rừng trồng 0 ha*).

- Diện tích chưa thành rừng: 0 ha.

c) UBND xã: 66,43 ha, trong đó:

- Diện tích rừng: 66,43 ha (*rừng tự nhiên 66,43 ha; rừng trồng 0 ha*).

- Diện tích chưa thành rừng: 162,10 ha.

### **3.2. Chủ rừng nhóm II**

Ban quản lý rừng phòng hộ 1.225,45 ha, trong đó:

- Diện tích rừng 1.055,11 ha (*rừng tự nhiên 600,78 ha; rừng trồng 454,33 ha*).

- Diện tích chưa thành rừng: 170,34 ha; (*diện tích đã trồng rừng đạt tiêu chí thành rừng: 77,02 ha; diện tích khoanh nuôi tái sinh: 39,28 ha; diện tích khác: 54,04 ha*).

## **4. Độ che phủ rừng năm 2023**

- Không bao gồm cây phân tán 70,33 % .

- Bao gồm cây phân tán 70,43 % .

## **II. Công tác tổ chức, chỉ đạo điều hành công tác BVR và PCCCR**

### **1. Về chỉ đạo, điều hành**

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; Huyện ủy Trà Bồng đã ban hành Công văn số 347-CV/HU ngày 08/6/2021 của Huyện ủy Trà Bồng về việc tiếp tục thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 47//2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng các cấp; phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR và quản lý lâm sản trên địa bàn huyện Trà Bồng; Phương án số 1389/PA-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Trà Bồng về huy động các lực lượng tham gia chữa

cháy rừng trên địa bàn huyện Trà Bồng; Kết luận số 61-KL/TW của Ban chấp hành Trung ương ngày 17/8/2023 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Công văn số 51-CV-ĐU ngày 11/6/2021 của Đảng ủy xã Trà Sơn về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn xã Trà Sơn; Kế hoạch số 19-KH/ĐU ngày 16/8/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Trà Sơn về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ phát triển rừng Trà Sơn.

## **2. Công tác tham mưu văn bản, tổ chức triển khai thực hiện**

Trong 5 tháng, Kiểm lâm địa bàn đã tham mưu UBND xã ban hành 22 văn bản (04 Quyết định, 07 Báo cáo, 04 Công văn, 02 Thông báo và 05 kế hoạch) để chỉ đạo, điều hành, công tác quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR trên địa bàn xã.

- Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 18/01/2024 của UBND xã Trà Sơn về kết quả theo dõi diễn biến rừng xã Trà sơn năm 2023.

- Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 19/01/2024 của UBND xã Trà Sơn về tổng kết công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR và quản lý lâm sản năm 2023, nhiệm vụ năm 2024.

- Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 23/02/2024 của UBND xã Trà Sơn về kết quả thống kê các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh giống cây Lâm nghiệp trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 23/02/2024 của UBND xã Trà Sơn thực hiện công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2024.

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 26/02/2024 của UBND xã Trà Sơn thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Lâm nghiệp năm 2024.

- Công văn số 31/UBND ngày 11/3/2024 của UBND xã Trà Sơn về tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ phát triển rừng PCCCR và quản lý lâm sản trên địa bàn xã Trà Sơn năm 2024.

- Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 01/3/2024 của UBND xã Trà Sơn về góp ý dự thảo Phương án PCCCR trên địa bàn huyện Trà Bồng năm 2024.

- Quyết định số 49/QĐ-BCĐ ngày 25/3/2024 của UBND xã Trà Sơn về phân công phụ trách các thành viên trong Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững xã Trà Sơn, gian đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 50A/QĐ-BCĐ ngày 26/3/2024 của UBND xã Trà Sơn về chỉ định đơn vị nhận thầu xây dựng phương án PCCCR trên địa bàn xã Trà Sơn năm 2024.

- Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND xã Trà Sơn về thành lập tổ tuần tra, kiểm tra truy quét bảo vệ rừng, PCCCR và QLLS trên địa bàn xã.

- Thông báo số 47/TB-UBND ngày 05/4/2024 của UBND xã Trà Sơn thực hiện phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô năm 2024.

- Báo cáo số 56/BC-UBND ngày 08/4/2024 của UBND xã Trà Sơn kết quả tổng hợp các lô rừng biến động của chủ rừng nhóm I tháng 3/2024.

- Báo cáo số 54/BC-UBND ngày 08/4/2024 của UBND xã Trà Sơn kết quả công tác PCCCR năm 2023, nhiệm vụ năm 2024.

- Công văn số 55/UBND ngày 11/4/2024 của UBND xã Trà Sơn về tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ phát triển rừng các tháng cao điểm trên địa bàn xã Trà Sơn năm 2024.

- Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND xã Trà Sơn về việc ban hành Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Công văn số 61/UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Trà Sơn về đề nghị thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2023 đối với diện tích rừng do UBND xã quản lý.

- Kế hoạch số 49/KHPH-QS-CA-KL-CR ngày 22/4/2024 của UBND xã Trà Sơn triển khai thực hiện Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của chính phủ.

- Công văn số 74/UBND ngày 02/5/2024 của UBND xã Trà Sơn về tăng cường các biện pháp cấp bách về PCCCR trên địa bàn xã Trà Sơn năm 2024.

- Báo cáo số 70/BC-UBND ngày 02/5/2024 của UBND xã Trà Sơn kết quả tổng hợp các lô rừng biến động của chủ rừng nhóm I tháng 4/2024.

- Thông báo số 58/TB-UBND ngày 13/5/2024 của UBND xã Trà Sơn chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn trên địa bàn xã Trà Sơn.

- Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 20/5/2024 của UBND xã Trà Sơn kiểm tra, xác minh và báo cáo các lô rừng tự nhiên biến động thuộc tiểu khu 55, 57 xã Trà Sơn.

- Thông báo trực bảo vệ rừng, PCCCR cuối tuần ngoài giờ hành chính trong tháng 5 năm 2024.

Ngoài ra, Kiểm lâm địa bàn đã tham mưu ban hành các văn bản như; báo cáo hàng tháng, thông báo lịch trực bảo vệ rừng, PCCCR cuối tuần ngoài giờ hành chính hàng tháng, kế hoạch làm việc, giấy mời ... để tổ chức thực hiện, đề nghị các hội, đoàn thể xã, chủ rừng có liên quan phối hợp thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCCR trên địa bàn xã.

### **3. Tình hình thực hiện Phương án PCCCR, Kế hoạch PCCCR**

Xây dựng phương án phòng phòng cháy, chữa cháy rừng gửi Hạt Kiểm lâm góp ý tại công văn số 55/HKL-BVR ngày 11/4/2024. UBND xã đã ban hành quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 của Chủ tịch UBND xã Trà Sơn về việc ban hành Phương án PCCCR xã Trà Sơn.

### **4. Công tác tuyên truyền**

UBND xã đã tổ chức họp và chỉ đạo 04 lực lượng Kiểm lâm địa bàn, Công an xã, Ban chỉ huy quân sự xã và chủ rừng phối hợp với các ban, ngành có liên quan của xã thường xuyên về các thôn tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và quản lý lâm sản. Kết quả: Tổ chức họp dân được **08 đợt/231** lượt người tham gia, ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được 32 bản và cấp phát **20** tờ rơi tuyên truyền bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng cho người dân, qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và quản lý lâm sản.

#### **5. Về tuần tra, kiểm tra, truy quét. Số vụ vi phạm về lâm nghiệp, kết quả xử lý.**

##### **a. Tuần tra, kiểm tra, truy quét**

Kết quả: Tuần tra được 21 đợt/42 người tham gia, kiểm tra được 02 đợt/10 người tham gia, truy quét được 3 đợt/25 người tham gia.

##### **b. Số vụ vi phạm về lâm nghiệp, kết quả xử lý.**

Không phát hiện vụ vi phạm nào trong lĩnh vực lâm nghiệp.

#### **6. Công tác phòng cháy chữa cháy rừng**

- Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 19/01/2024 của UBND xã Trà Sơn về tổng kết công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR và quản lý lâm sản năm 2023, nhiệm vụ năm 2024..

- Hàng tháng xây dựng lịch trực PCCCR và phân công trực cho các thành viên trong BCĐ trực phòng cháy chữa cháy rừng vào mùa nắng nóng.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Hạt Kiểm lâm huyện, Đảng ủy và UBND xã Trà Sơn nên trong 05 tháng đầu năm 2024. Trên địa bàn xã Trà Sơn không có xảy ra vụ cháy rừng nào.

#### **7. Công tác theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp**

- Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 18/01/2024 của UBND xã Trà Sơn về kết quả theo dõi diễn biến rừng xã Trà sơn năm 2023.

- Thường xuyên chỉ đạo địa chính xã, kiểm lâm địa bàn, chủ rừng thường xuyên tổ chức theo dõi cập nhật diễn biến rừng trên địa bàn.

- Báo cáo công tác theo dõi diễn biến rừng hàng tháng đúng quy định.

#### **8. Công tác theo dõi và quản lý các cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản**

Trên địa bàn có 02 cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản của ông Trác Huy Lực, Mai Văn Thành (*có giấy phép kinh doanh*). Thường xuyên hoạt động

#### **9. Tình hình khai thác lâm sản**

Kiểm lâm địa bàn đã theo dõi tổng hợp tình hình khai thác lâm sản gỗ rừng trồng của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn với tổng hợp diện

tích là 224,60 ha rừng trồng tập trung với sản lượng khai thác 17.968 m<sup>3</sup>.

#### **10. Thông tin cảnh báo cháy rừng trên các phương tiện thông tin đại chúng:**

Kiểm lâm địa bàn thường xuyên theo dõi thông tin cấp dự báo cháy rừng, thông tin các điểm cháy sớm được phát hiện từ ảnh vệ tinh trên cổng thông tin điện tử Cục Kiểm lâm, thông tin điện thoại từ Hạt Kiểm lâm và các tổ chức cá nhân khác để chủ động tham mưu Chủ tịch UBND xã huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy kịp thời khi có cháy rừng xảy ra.

Chủ rừng, kiểm lâm địa bàn có trách nhiệm thông báo nhanh ngay khi phát hiện vụ cháy rừng cho cấp có thẩm quyền. Nội dung thông báo gồm: thời gian, địa điểm cháy; loại rừng, loài cây bị cháy; diễn biến và quy mô đám cháy; nhận định các tình huống khẩn cấp; công tác tổ chức chữa cháy rừng. Thông báo nhanh thực hiện bằng các hình thức: văn bản, qua điện thoại, tin nhắn hoặc bằng các phương tiện thông tin khác nhanh nhất có thể.

#### **11. Tình hình triển khai thực hiện quy chế phối hợp giữa các lực lượng (Kiểm lâm địa bàn, Ban chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, chủ rừng) trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR**

- Lực lượng Công an xã, Ban chỉ huy Quân sự xã, Kiểm lâm địa bàn, chủ rừng đã xây dựng và ký kết quy chế phối hợp giữa các lực lượng đã được UBND xã phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 17/01/2021 phê duyệt Quy chế phối hợp giữa Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, Kiểm lâm địa bàn, Chủ rừng và cơ quan tổ chức có liên quan trong thực hiện Nghị định 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ về hoạt động phối hợp với Dân quân tự vệ.

- Xây dựng số 49/KHPH-QS-CA-KL-CR ngày 22/4/2024 thực hiện Nghị định 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ về hoạt động phối hợp giữa Ban chỉ huy Quân sự, Công an, Kiểm lâm địa bàn, chủ rừng và các cơ quan tổ chức có liên quan.

#### **12. Diễn tập chữa cháy rừng**

Trong năm 2024 UBND xã không được phân bổ kinh phí để tổ chức diễn tập chữa cháy rừng.

#### **13. Đầu tư kinh phí cho công tác PCCCR tại địa phương**

UBND xã chưa bố trí được nguồn kinh phí cho công tác PCCCR trên địa bàn xã.

#### **14. Phân công lực lượng trực, canh gác nhằm phát hiện, cảnh báo sớm và sẵn sàng ứng cứu khi có cháy rừng xảy ra**

UBND xã xây dựng lịch trực PCCCR phân công cho lực lượng Ban Chỉ đạo xã, Công an xã, Ban chỉ huy Quân sự xã, Kiểm lâm địa bàn, chủ rừng. (có thông báo lịch trực từ tháng 01-05).

#### **15. Công tác chữa cháy rừng và xử lý vi phạm về PCCCR**

### **a. Hồ sơ quản lý, tiếp nhận thông tin cháy rừng**

UBND xã chỉ đạo BCĐ xã, Kiểm lâm địa bàn, Công an, Ban chỉ huy Quân sự xã tổ chức theo dõi hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn, mở sổ theo dõi cháy rừng; phân công lịch trực PCCCR trong các tháng cao điểm mùa nắng nóng (*có hồ sơ lưu kèm theo*).

### **b. Tổng số vụ: Không**

## **16. Về trang bị, phương tiện, dụng cụ PCCCR**

- Kiểm tra các công trình PCCCR

Vào đầu mùa nắng UBND đã tiến hành kiểm tra, phát dọn các kênh mương, con suối, ao, hồ để chứa nước khi có cháy rừng xảy ra.

+ Đường băng cản lửa

Trên địa bàn xã Trà Sơn đường băng cản lửa chủ yếu là các đường dân sinh và đường vận chuyển khai thác gỗ rừng trồng của các chủ rừng và nhân dân để làm đường băng cản lửa.

+ Chòi canh lửa và hồ chứa nước: gồm 01 chòi canh lửa đóng tại thôn Sơn Thành.

+ Hồ chứa nước chủ yếu nguồn nước tự nhiên do các sông suối như suối nước suối rin, Suối nước rế...các hồ chứa nước để phục vụ cho gia đình để phục vụ cho công tác PCCCR.

- Việc thi công công trình trong thiết kế trồng rừng. Không có dự án cũng như công trình trong thiết kế trồng rừng.

- Bảng trực quan tuyên truyền bảo vệ rừng, bảng quy ước bảo vệ rừng, bảng cấm lửa, bảng dự báo cấp cháy rừng. Có 01 bảng cấp dự báo cháy rừng bị hỏng.

- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng vận hành các thiết bị, dụng cụ chữa cháy rừng. Trên địa bàn xã chủ yếu sử dụng công cụ thủ công để chữa cháy rừng như rựa, cuốc, xén .. của bà con nhân dân và chủ rừng.

## **17. Về kinh phí công tác Bảo vệ rừng và PCCCR**

Thực hiện theo Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND huyện Trà Bồng về việc phân bổ kinh phí bảo vệ rừng tại cơ sở theo Điều 4, Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh:

- Kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo xã là 12.000.000 đồng.

- Xây dựng phương án PCCCR: 15.000.000 đồng.

- Diện tích rừng do UBND xã quản lý: 6.743.000 đồng. UBND xã đang thực hiện.

## **III. Những tồn tại, nguyên nhân trong công tác BVR và PCCCR**

### **1. Tồn tại**

Bên cạnh kết quả đã đạt được UBND xã cũng gặp không ít khó khăn đó

là:

- Chủ rừng nhóm 1: Là các cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư thôn được nhà nước giao khoán bảo vệ rừng hầu hết chưa được thông qua các lớp về công tác Bảo vệ rừng cũng như PCCCR nên có phần nào ảnh hưởng trong công việc.

- UBND xã chưa có nguồn kinh phí để bố trí cho công tác PCCCR, nên việc kiểm tra, tuân tra và mở các lớp tuyên truyền pháp luật về công tác bảo vệ rừng, PCCCR gặp nhiều khó khăn.

## **2. Nguyên nhân**

- Tình hình nắng nóng kéo dài, bên cạnh chủ rừng và nhân dân chưa thực hiện đúng quy trình dọn vệ sinh rừng, đốt nương làm rẫy, đốt dọn thực bì rừng trồng sau khi khai thác dễ cháy lan.

- Một số chủ rừng chưa quản lý, bảo vệ diện tích rừng được giao, chưa phối hợp tốt với chính quyền địa phương, Kiểm lâm địa bàn trong công tác PCCCR.

## **IV. Đề xuất Kiến nghị**

### **1. Hạt Kiểm lâm huyện:**

- Tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí cho Ban chỉ đạo xã mua sắm các trang thiết bị, dụng cụ PCCCR để phục vụ công tác PCCCR.

- Mở lớp tập huấn hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ hợp đồng cấp xã, thôn.

### **2. Trạm Quản lý bảo vệ rừng khu Đông huyện Trà Bồng:**

Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ trên địa bàn theo quy định và nâng cao hiệu quả công tác khoán bảo vệ rừng.

Ủy ban nhân dân xã Trà Sơn kính báo./.

#### ***Nơi nhận:***

- Hạt Kiểm lâm huyện Trà Bồng;
- CT, PCT UBND xã;
- Kiểm lâm địa bàn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Đình Văn Phong**

